

PHÒNG GD&ĐT THẠCH HÀ ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2024 – 2025

MÃ ĐỀ 01

MÔN THI: TOÁN  
Thời gian làm bài: 90 phút  
Ngày thi 25/05/2024

**Bài 1.**(2,0 điểm) Rút gọn các biểu thức sau:

a)  $A = 6 \cdot \sqrt{\frac{1}{3}} - \frac{3 - \sqrt{3}}{\sqrt{3} - 1}$

b)  $B = \frac{5}{\sqrt{x} - 3} - \frac{2}{\sqrt{x} + 3} + \frac{x - 21}{x - 9}$  ( $x \geq 0$  và  $x \neq 9$ )

**Bài 2.**(2,0 điểm)

a) Tìm các số a, b biết rằng đường thẳng (d):  $y = (2a - 1)x + b$  song song với đường thẳng  $y = -5x$  và cắt đường thẳng (d'):  $y = x - 2$  tại một điểm có hoành độ bằng 1

b) Không sử dụng máy tính cầm tay, giải hệ phương trình: 
$$\begin{cases} 4x + 7y = 18 \\ 3x - y = 1 \end{cases}$$

**Bài 3.**(1,0 điểm) Cho phương trình:  $x^2 + mx + m - 1 = 0$ . Tìm m để phương trình trên có hai nghiệm phân biệt  $x_1$  và  $x_2$  thỏa mãn:  $\frac{3x_1^2 + 3x_2^2 - 3}{x_1^2 x_2 + x_1 x_2^2} = 2$

**Bài 4.**(1,0 điểm) Đề tổ chức Giao lưu chia sẻ sách cùng bạn đọc chủ đề về Quê hương, Đất nước và Bác Hồ. Nhà trường dự định sắp xếp hơn 20 dãy ghế với 120 chỗ ngồi được xếp thành số chỗ ngồi trong mỗi dãy là bằng nhau. Nhưng thực tế khi tổ chức số người tham dự nhiều hơn dự định 40 người nên nhà trường phải kê thêm 2 dãy đồng thời tất cả các dãy phải kê thêm 1 ghế nữa thì vừa đủ. Tính số dãy ghế dự định lúc đầu, biết rằng số ghế trên mỗi dãy là bằng nhau.

**Bài 5.**(1,0 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Vẽ HM, HN lần lượt vuông góc với AB, AC. Biết  $AB = 3\text{cm}$ ,  $AC = 4\text{cm}$ . Tính BC, AH, MN và diện tích tứ giác BMNC

**Bài 6.**(2,0 điểm) Cho tam giác ABC nhọn ( $AB < AC$ ) nội tiếp đường tròn (O;R). Các đường cao AK, BE, CD cắt nhau tại H.

a) Chứng minh tứ giác BDEC nội tiếp.

b) Gọi N là giao điểm của DC và KE, P là hình chiếu vuông góc của C lên đường kính AM. Khi A, B cố định, C thay đổi nhưng vẫn thỏa mãn bài toán, chứng minh  $NH \cdot CD = DH \cdot NC$  và xác định vị trí của C để chu vi tam giác OCP lớn nhất

**Bài 7.**(1,0 điểm) Cho  $x, y, z$  là các số thực dương thỏa mãn  $x + y + z = 18\sqrt{2}$ . Chứng minh rằng biểu thức:

$$P = \frac{1}{\sqrt{x(y+z)}} + \frac{1}{\sqrt{y(z+x)}} + \frac{1}{\sqrt{z(x+y)}} \geq \frac{1}{4}$$

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh ..... Số báo danh .....

**PHÒNG GD&ĐT THẠCH HÀ ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2024 – 2025**

**MÃ ĐỀ 02**

**MÔN THI: TOÁN**

Thời gian làm bài: 90 phút

Ngày thi 25/05/2024

**Bài 1.**(2,0 điểm) Rút gọn các biểu thức sau:

a)  $A = 10 \cdot \sqrt{\frac{1}{5}} - \frac{5 + \sqrt{5}}{\sqrt{5} + 1}$

b)  $B = \frac{x-8}{x-4} - \frac{3}{\sqrt{x}+2} + \frac{1}{\sqrt{x}-2}$  ( $x \geq 0$  và  $x \neq 4$ )

**Bài 2.**(2,0 điểm)

a) Tìm các số a, b biết rằng đường thẳng (d):  $y = (3a + 1)x + b$  song song với đường thẳng  $y = -2x$  và cắt đường thẳng (d'):  $y = 3x - 1$  tại một điểm có hoành độ bằng 1

b) Không sử dụng máy tính cầm tay, giải hệ phương trình: 
$$\begin{cases} 4x + y = -5 \\ 3x - 2y = -12 \end{cases}$$

**Bài 3.**(1,0 điểm) Cho phương trình:  $x^2 - mx + m - 1 = 0$ . Tìm m để phương trình trên có hai

nghiệm phân biệt  $x_1$  và  $x_2$  thỏa mãn: 
$$\frac{3x_1^2 + 3x_2^2 - 3}{x_1^2 x_2 + x_1 x_2^2} = 2$$

**Bài 4.**(1,0 điểm) Để tổ chức Giao lưu chia sẻ sách cùng bạn đọc chủ đề về Quê hương, Đất nước và Bác Hồ của một Trường dự định cần có 180 chỗ ngồi được xếp thành các dãy có số chỗ ngồi bằng nhau. Nhưng thực tế khi tổ chức số người tham dự nhiều hơn dự định 80 người nên nhà trường phải kê thêm 2 dãy đồng thời tất cả các dãy phải kê thêm 3 ghế nữa thì vừa đủ. Tính số dãy ghế dự định lúc đầu, biết rằng số ghế trên mỗi dãy là bằng nhau.

**Bài 5.**(1,0 điểm) Cho tam giác MNP vuông tại M, đường cao MH. Vẽ HI, HK lần lượt vuông góc với MN, MP. Biết  $MN = 6\text{cm}$ ,  $NP = 10\text{cm}$ . Tính MP, MH, IK và diện tích tứ giác NPKI

**Bài 6.**(2,0 điểm) Cho tam giác ABC nhọn ( $AB < AC$ ) nội tiếp đường tròn (O;R). Các đường cao AE, BD, CI cắt nhau tại H.

a) Chứng minh tứ giác BIDC nội tiếp.

b) Gọi M là giao điểm của DE và CI, N là hình chiếu vuông góc của C lên đường kính AQ. Khi A, B cố định, C thay đổi nhưng vẫn thỏa mãn bài toán, chứng minh  $MH \cdot CI = HI \cdot CM$  và xác định vị trí của C để chu vi tam giác OCN lớn nhất

**Bài 7.**(1,0 điểm) Cho  $a, b, c$  là các số thực dương thỏa mãn  $a + b + c = 3\sqrt{2}$ . Chứng minh rằng biểu thức:

$$P = \frac{1}{\sqrt{a(b+c)}} + \frac{1}{\sqrt{b(c+a)}} + \frac{1}{\sqrt{c(a+b)}} \geq \frac{3}{2}$$

-----HẾT-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu

- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh ..... Số báo danh .....

**PHÒNG GD&ĐT THẠCH HÀ**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

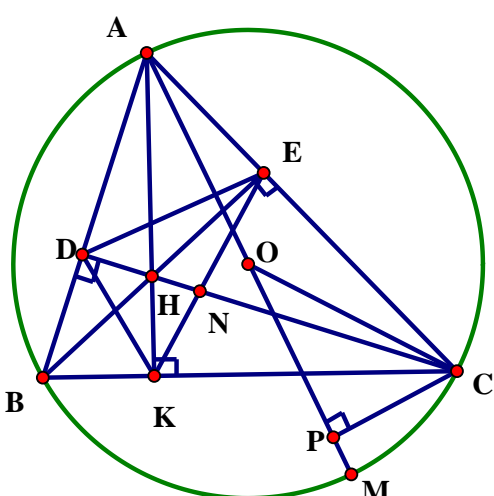
**MÃ ĐỀ 01**

**ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2024-2025**

(Mọi cách giải đúng phù hợp với chương trình đều cho điểm tối đa. Điểm toàn bài không qui tròn)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
<b>Bài 1</b> (2điểm)	a) 1đ	$A = 6 \cdot \sqrt{\frac{1}{3} - \frac{3 - \sqrt{3}}{\sqrt{3} - 1}} = 6 \cdot \frac{\sqrt{3}}{3} - \frac{\sqrt{3}(\sqrt{3} - 1)}{\sqrt{3} - 1}$	0,5
		$A = 2\sqrt{3} - \sqrt{3} = \sqrt{3}$	0,5
	b) 1đ	$B = \frac{5}{\sqrt{x} - 3} - \frac{2}{\sqrt{x} + 3} + \frac{x - 21}{x - 9} \quad (x \geq 0 \text{ và } x \neq 9)$	0,5
		$B = \frac{5(\sqrt{x} + 3)}{(\sqrt{x} - 3)(\sqrt{x} + 3)} - \frac{2(\sqrt{x} - 3)}{(\sqrt{x} - 3)(\sqrt{x} + 3)} + \frac{x - 21}{(\sqrt{x} - 3)(\sqrt{x} + 3)}$	
$B = \frac{5\sqrt{x} + 15 - 2\sqrt{x} + 6 + x - 21}{(\sqrt{x} - 3)(\sqrt{x} + 3)}$		0,25	
		$B = \frac{3\sqrt{x} + x}{(\sqrt{x} - 3)(\sqrt{x} + 3)} = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x} - 3}$	0,25
<b>Bài 2</b> (2điểm)	a) 1đ	+ Đường thẳng (d): $y = (2a - 1)x + b$ song song với đường thẳng $y = -5x$ khi và chỉ khi $\begin{cases} a = a' \\ b \neq b' \end{cases}$	0,5
		Hay $\begin{cases} 2a - 1 = -5 \\ b \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} a = -2 \\ b \neq 0 \end{cases}$	
		+ (d) cắt đường thẳng (d'): $y = x - 2$ tại một điểm có hoành độ bằng 1, thay $x = 1$ vào (d') ta được $y = -1$	
		Thay $x = 1$ và $y = -1$ , $a = -2$ vào (d) ta được: $b = 4$ (t/m)	0,25
		Vậy $a = -2$ ; $b = 4$	0,25
b) 1đ		$\begin{cases} 4x + 7y = 18 \\ 3x - y = 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 4x + 7y = 18 \\ 21x - 7y = 7 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 25x = 25 \\ 3x - y = 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ 3 \cdot 1 - y = 1 \end{cases}$	0,75
		$\Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ y = 2 \end{cases}$ Vậy nghiệm của hệ phương trình là (1; 2)	0,25

<b>Bài 3</b> <b>(1điểm)</b>	Phương trình: $x^2 + mx + m - 1 = 0$ . + Có $\Delta = m^2 - 4(m - 1) = m^2 - 4m + 4 = (m - 2)^2 \geq 0$ Phương trình có hai nghiệm phân biệt $x_1; x_2$ .khi và chỉ khi $m \neq 2$ (*)	0,25
	+ Theo hệ thức Viét, ta có: $\begin{cases} x_1 + x_2 = -m \\ x_1 x_2 = m - 1 \end{cases}$	0,25
	Theo bài ra $\frac{3x_1^2 + 3x_2^2 - 3}{x_1^2 x_2 + x_1 x_2^2} = 2$ (ĐK: $\begin{cases} x_1 + x_2 \neq 0 \\ x_1 x_2 \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 0 \\ m \neq 1 \end{cases}$ (**)) $\frac{3(x_1^2 + x_2^2) - 3}{x_1 x_2 (x_1 + x_2)} = 2 \Leftrightarrow \frac{3(x_1 + x_2)^2 - 6x_1 x_2 - 3}{x_1 x_2 (x_1 + x_2)} = 2$ $\Leftrightarrow 3(x_1 + x_2)^2 - 6x_1 x_2 - 3 = 2x_1 x_2 (x_1 + x_2)$ $\Leftrightarrow 3(-m)^2 - 6(m - 1) - 3 = 2(m - 1)(-m)$ $\Leftrightarrow 3m^2 - 6m + 3 = -2m^2 + 2m$ $\Leftrightarrow 5m^2 - 8m + 3 = 0$ $\Rightarrow \begin{cases} m = 1 \\ m = \frac{3}{5} \end{cases}$	0,25
	Với $m = 1$ (Không TM (**)); $m = \frac{3}{5}$ (TM (*), (**)) Vậy $m = \frac{3}{5}$ là giá trị cần tìm	0,25
<b>Bài 4</b> <b>(1điểm)</b>	+ Gọi số dãy ghế dự định lúc đầu là x (dãy) ĐK : $x > 20, x \in \mathbb{N}^*$ Số ghế mỗi dãy lúc đầu là $\frac{120}{x}$ (ghế)	0,25
	+ Thực tế : Số dãy ghế lúc sau là x + 2 (dãy), Số ghế mỗi dãy lúc sau là $\frac{120 + 40}{x + 2}$ (ghế)	0,25
	+ Do phải kê thêm mỗi dãy một ghế, ta có phương trình : $\frac{120 + 40}{x + 2} - \frac{120}{x} = 1$ $\Leftrightarrow 160x - 120(x + 2) = x(x + 2)$ $\Leftrightarrow x^2 - 38x + 240 = 0$	0,25
	Giải phương trình ta được : $x = 30$ (T/m) ; $x = 8$ (Không T/mĐK) Vậy số dãy ghế lúc đầu là 30 dãy	0,25
<b>Bài 5</b> <b>(1điểm)</b>		

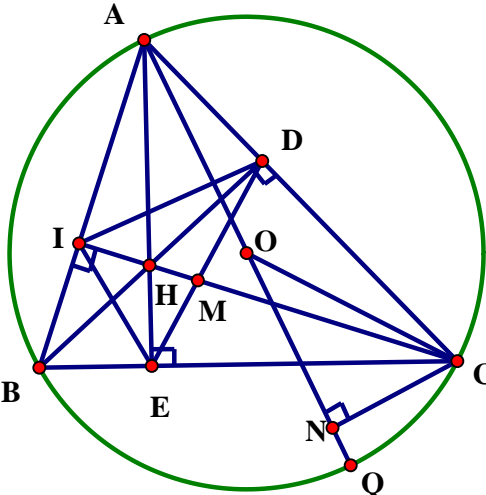
	<p>+ Theo định lý Py-ta-go, tính được: <math>BC = 5\text{cm}</math></p> <p>+ Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông, ta có:  <math>AH \cdot BC = AB \cdot AC</math>  <math>\Leftrightarrow AH = \frac{AB \cdot AC}{BC}</math>  <math>\Leftrightarrow AH = \frac{3 \cdot 4}{5} = 2,4\text{cm}</math></p> <p>+ Tứ giác AMHN là hình chữ nhật (tứ giác có 3 góc vuông)  Nên: <math>MN = AH = 2,4\text{cm}</math></p> <p>+ <math>AH^2 = AM \cdot AB</math>  <math>\Rightarrow AM = \frac{AH^2}{AB} = \frac{2,4^2}{3} = 1,92\text{cm}</math></p> <p>Tương tự có:  <math>AN = \frac{AH^2}{AC} = \frac{2,4^2}{4} = 1,44\text{cm}</math></p> <p><math>S_{MNCB} = S_{ABC} - S_{AMN} =</math>  <math>= \frac{1}{2} AB \cdot AC - \frac{1}{2} AM \cdot AN = \frac{1}{2} 3 \cdot 4 - \frac{1}{2} 1,92 \cdot 1,44</math>  <math>S_{MNCB} = 4,6176(\text{cm}^2)</math></p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<p><b>Bài 6</b> (2điểm)</p>		
<p>a) 1đ</p>	<p>Xét tứ giác BDEC, có:  <math>\widehat{BDC} = 90^0</math> (<math>CD \perp AB</math>)  <math>\widehat{BEC} = 90^0</math> (<math>BE \perp AC</math>)</p> <p>Suy ra <math>\widehat{BDC} = \widehat{BEC} = 90^0</math> và cùng nhìn BC dưới một góc vuông không đổi.  Vậy tứ giác BDEC nội tiếp đường tròn</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>

	<p>b) 1đ</p> <p>+ Ta có:  Tứ giác BDEC nội tiếp (c/m câu a)  Tứ giác BDHK nội tiếp (<math>\widehat{BDH} + \widehat{BKH} = 180^\circ</math>)  Tương tự tứ giác KHEC nội tiếp  Suy ra <math>\widehat{DBH} = \widehat{HCE}</math> (cùng chắn cung DE)  <math>\widehat{DBH} = \widehat{DKH}</math> (Cùng chắn cung DH)  <math>\widehat{HKN} = \widehat{HCE}</math> (Cùng chắn cung HE)  Suy ra <math>\widehat{DKH} = \widehat{HKN}</math>  Suy ra KH là tia phân giác trong của <math>\Delta DKN</math></p> <p>Mà <math>KH \perp KC</math>  Suy ra KC là tia phân giác ngoài của <math>\Delta DKN</math>  Theo tính chất đường phân giác của tam giác, ta có:  <math>\frac{HN}{DH} = \frac{KN}{KD} = \frac{CN}{CD} \Rightarrow HN \cdot CD = DH \cdot CN</math> (đpcm)</p> <p>+ Ta có chu vi của tam giác OCP là: <math>OC + OP + PC</math>.  Mà <math>OC = R</math> không đổi,  Nên chu vi tam giác OCP lớn nhất <math>\Leftrightarrow OP + PC</math> lớn nhất</p> <p>Áp dụng bất đẳng thức Bunhiacopsky ta có  <math>(OP + PC)^2 \leq (1^2 + 1^2)(OP^2 + PC^2) = 2R^2</math>.  Vậy <math>(OP + PC)^2</math> lớn nhất bằng <math>2R^2</math>, nên <math>OP + PC</math> lớn nhất bằng <math>\sqrt{2}R</math>.</p> <p>Do đó chu vi của tam giác OCP lớn nhất bằng:  <math>\sqrt{2}R + R = (\sqrt{2} + 1)R</math>, khi <math>OP = PC</math> hay C là điểm thuộc cung  AM sao cho cung MC bằng <math>\frac{1}{4}</math> cung AM</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<p><b>Bài 7</b> <b>(1điểm)</b></p>	<p>Ta có: <math>x + y + z = 18\sqrt{2}</math>. Xét biểu thức:</p> <p><math>P = \frac{1}{\sqrt{x(y+z)}} + \frac{1}{\sqrt{y(z+x)}} + \frac{1}{\sqrt{z(x+y)}}</math> Áp dụng Cauchy, Ta có:</p> $\sqrt{2x(y+z)} \leq \frac{2x+y+z}{2} \Rightarrow \sqrt{x(y+z)} \leq \frac{2x+y+z}{2\sqrt{2}} \Rightarrow \frac{1}{\sqrt{x(y+z)}} \geq \frac{2\sqrt{2}}{2x+y+z}$ <p>Tương tự với Bất đẳng thức trên ta có:</p> $P \geq 2\sqrt{2} \left( \frac{1}{2x+y+z} + \frac{1}{x+2y+z} + \frac{1}{x+y+2z} \right)$ <p>Mặt khác theo bất đẳng thức Bunhiacopsky:</p> $\frac{1}{2x+y+z} + \frac{1}{x+2y+z} + \frac{1}{x+y+2z} \geq \frac{(1+1+1)^2}{4x+4y+4z} = \frac{9}{4(x+y+z)}$ <p>Suy ra: <math>P \geq 2\sqrt{2} \cdot \frac{9}{4(x+y+z)} = \frac{18\sqrt{2}}{4 \cdot 18\sqrt{2}} = \frac{1}{4}</math></p> <p>Vậy <math>P \geq \frac{1}{4}</math>. Khi và chỉ khi <math>x = y = z = 6\sqrt{2}</math></p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>

(Mọi cách giải đúng phù hợp với chương trình đều cho điểm tối đa. Điểm toàn bài không qui tròn)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
<b>Bài 1</b> (2điểm)	a) 1đ	$A = 10 \cdot \sqrt{\frac{1}{5}} - \frac{5 + \sqrt{5}}{\sqrt{5} + 1} = 10 \cdot \frac{\sqrt{5}}{5} - \frac{\sqrt{5}(\sqrt{5} + 1)}{\sqrt{5} + 1}$	0,5
		$= 2\sqrt{5} - \sqrt{5} = \sqrt{5}$	0,5
	b) 1đ	$B = \frac{x-8}{x-4} - \frac{3}{\sqrt{x}+2} + \frac{1}{\sqrt{x}-2} \quad (x \geq 0 \text{ và } x \neq 4)$	
		$B = \frac{x-8}{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)} - \frac{3(\sqrt{x}-2)}{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)} + \frac{\sqrt{x}+2}{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)}$	0,5
		$B = \frac{x-8-3\sqrt{x}+6+\sqrt{x}+2}{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)}$	0,25
		$B = \frac{x-2\sqrt{x}}{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)} = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+2}$	0,25
<b>Bài 2</b> (2điểm)	a) 1đ	+ Đường thẳng (d): $y = (3a + 1)x + b$ song song với đường thẳng $y = -2x$ khi và chỉ khi $\begin{cases} a = a' \\ b \neq b' \end{cases}$	
		Hay $\begin{cases} 3a + 1 = -2 \\ b \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} a = -1 \\ b \neq 0 \end{cases}$	0,5
		+ (d) cắt đường thẳng (d'): $y = 3x - 1$ tại một điểm có hoành độ bằng 1, thay $x = 1$ vào (d') ta được $y = 2$	0,25
		Thay $x = 1$ và $y = 2$ , $a = -1$ vào (d) ta được: $b = 4$ (t/m)	
		Vậy $a = -1$ ; $b = 4$	0,25
b) 1đ	$\begin{cases} 4x + y = -5 \\ 3x - 2y = -12 \end{cases}$		
	$\Leftrightarrow \begin{cases} 8x + 2y = -10 \\ 3x - 2y = -12 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 11x = -22 \\ 3x - 2y = -12 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = -2 \\ 3 \cdot (-2) - 2y = -12 \end{cases}$	0,75	
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x = -2 \\ y = 3 \end{cases}$	0,25	
	Vậy nghiệm của hệ phương trình là $(-2; 3)$		

<b>Bài 3</b> <b>(1điểm)</b>	<p>Phương trình: <math>x^2 - mx + m - 1 = 0</math>.</p> <p>+ Có <math>\Delta = (-m)^2 - 4(m-1) = m^2 - 4m + 4 = (m-2)^2 \geq 0</math></p> <p>Phương trình có hai nghiệm phân biệt <math>x_1; x_2</math> .khi và chỉ khi <math>m \neq 2</math> (*)</p>	0,25
	<p>+ Theo hệ thức Viét, ta có: <math>\begin{cases} x_1 + x_2 = m \\ x_1 x_2 = m - 1 \end{cases}</math></p>	0,25
	<p>Theo bài ra <math>\frac{3x_1^2 + 3x_2^2 - 3}{x_1^2 x_2 + x_1 x_2^2} = 2</math> (ĐK: <math>\begin{cases} x_1 + x_2 \neq 0 \\ x_1 x_2 \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 0 \\ m \neq 1 \end{cases}</math> (**))</p> <p><math>\frac{3(x_1^2 + x_2^2) - 3}{x_1 x_2 (x_1 + x_2)} = 2 \Leftrightarrow \frac{3(x_1 + x_2)^2 - 6x_1 x_2 - 3}{x_1 x_2 (x_1 + x_2)} = 2</math></p> <p><math>\Leftrightarrow 3(x_1 + x_2)^2 - 6x_1 x_2 - 3 = 2x_1 x_2 (x_1 + x_2)</math></p> <p><math>\Leftrightarrow 3m^2 - 6(m-1) - 3 = 2(m-1).m</math></p> <p><math>\Leftrightarrow 3m^2 - 6m + 3 = 2m^2 - 2m</math></p> <p><math>\Leftrightarrow m^2 - 4m + 3 = 0</math></p> <p><math>\Rightarrow \begin{cases} m = 1 \\ m = 3 \end{cases}</math></p>	0,25
	<p>Với <math>m = 1</math> (Không TM (**)); <math>m = 3</math> ( TM (*), (**))</p> <p>Vậy <math>m = 3</math> là giá trị cần tìm</p>	0,25
<b>Bài 4</b> <b>(1điểm)</b>	<p>+ Gọi số dây ghề dự định lúc đầu là x (dây) ĐK: <math>x \in \mathbb{N}^*</math></p> <p>Số ghề mỗi dây lúc đầu là <math>\frac{180}{x}</math> (ghề)</p>	0,25
	<p>+ Thực tế : Số dây ghề lúc sau là x + 2 (dây), Số ghề mỗi dây lúc sau là <math>\frac{180+80}{x+2}</math> (ghề)</p>	0,25
	<p>+ Do phải kê thêm mỗi dây 3 ghề, ta có phương trình :</p> <p><math>\frac{180+80}{x+2} - \frac{180}{x} = 3</math></p> <p><math>\Leftrightarrow 260x - 180(x+2) = 3x(x+2)</math></p> <p><math>\Leftrightarrow 3x^2 - 74x + 360 = 0</math></p>	0,25
	<p>Giải phương trình ta được : <math>x = 18</math> (T/m) ; <math>x = \frac{20}{3}</math> (Không T/mĐK)</p> <p>Vậy số dây ghề lúc đầu là 18 dây</p>	0,25

<p><b>Bài 5</b> <b>(1điểm)</b></p>		<p>+ Theo định lý Py-ta-go, tính được: <math>MP = 8\text{cm}</math></p>	0,25
		<p>+ Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông, ta có:  <math>MH.NP = MN.MP</math>  <math>\Leftrightarrow MH = \frac{MN.MP}{NP}</math>  <math>\Leftrightarrow MH = \frac{6.8}{10} = 4,8\text{cm}</math></p>	0,25
		<p>+ Tứ giác MIHK là hình chữ nhật (tứ giác có 3 góc vuông)  Nên: <math>IK = MH = 4,8\text{cm}</math></p>	0,25
		<p>+ <math>MH^2 = MI.MN</math>  <math>\Rightarrow MI = \frac{MH^2}{MN} = \frac{4,8^2}{6} = 3,84\text{cm}</math>  Tương tự có:  <math>MK = \frac{MH^2}{MP} = \frac{4,8^2}{8} = 2,88\text{cm}</math>    + <math>S_{IHKM} = S_{MNP} - S_{MIK} =</math>  <math>= \frac{1}{2}MN.MP - \frac{1}{2}MI.MK = \frac{1}{2}.6.8 - \frac{1}{2}.3,84.2,88 = 18,4704(\text{cm}^2)</math>    <math>S_{INPK} = 18,4704(\text{cm}^2)</math></p>	0,25
<p><b>Bài 6</b> <b>(2điểm)</b></p>			
	a) 1đ	<p>Xét tứ giác BIDC, có:  <math>\widehat{BIC} = 90^0</math> (<math>CI \perp AB</math>)  <math>\widehat{BDC} = 90^0</math> (<math>BD \perp AC</math>)  Suy ra <math>\widehat{BIC} = \widehat{BEC} = 90^0</math> và cùng nhìn BC dưới một góc vuông không đổi.  Vậy tứ giác BIDC nội tiếp đường tròn</p>	0,25 0,25 0,25 0,25
	b) 1đ	<p>+ Ta có:  Tứ giác BIDC nội tiếp (c/m câu a)  Tứ giác BIHE nội tiếp (<math>\widehat{BIH} + \widehat{BEH} = 180^0</math>)  Tương tự tứ giác EHDC nội tiếp</p>	

	<p>Suy ra <math>\widehat{IBH} = \widehat{HCD}</math> (cùng chắn cung ID)  <math>\widehat{IBH} = \widehat{IEH}</math> (Cùng chắn cung IH)  <math>\widehat{HEM} = \widehat{HCD}</math> (Cùng chắn cung HD)  Suy ra <math>\widehat{IEH} = \widehat{HEM}</math>  Suy ra EH là tia phân giác trong của <math>\Delta IEM</math></p>	0,25
	<p>Mà <math>EH \perp EC</math>  Suy ra EC là tia phân giác ngoài của <math>\Delta IEM</math>  Theo tính chất đường phân giác của tam giác, ta có:  <math>\frac{HM}{HI} = \frac{ME}{EI} = \frac{CM}{CI} \Rightarrow HM \cdot CI = HI \cdot CM</math> (đpcm)</p>	0,25
	<p>+ Ta có chu vi của tam giác OCN là: <math>OC + ON + NC</math>.  Mà <math>OC = R</math> không đổi,  Nên chu vi tam giác OCN lớn nhất <math>\Leftrightarrow ON + NC</math> lớn nhất  Áp dụng bất đẳng thức Bunhiacopsky ta có  <math>(ON + NC)^2 \leq (1^2 + 1^2)(ON^2 + NC^2) = 2R^2</math>.  Vậy <math>(ON + NC)^2</math> lớn nhất bằng <math>2R^2</math>, nên <math>ON + NC</math> lớn nhất bằng <math>\sqrt{2}R</math>.  Do đó chu vi của tam giác OCN lớn nhất bằng:  <math>\sqrt{2}R + R = (\sqrt{2} + 1)R</math>, khi <math>ON = NC</math> hay C là điểm thuộc cung AQ  sao cho cung QC bằng <math>\frac{1}{4}</math> cung AQ</p>	0,25
<b>Bài 7 (1điểm)</b>	<p>Ta có: <math>a + b + c = 3\sqrt{2}</math>. Xét biểu thức:  <math display="block">P = \frac{1}{\sqrt{a(b+c)}} + \frac{1}{\sqrt{b(c+a)}} + \frac{1}{\sqrt{c(a+b)}}</math> Áp bất đẳng thức Cauchy, Ta có:  <math display="block">\sqrt{2a(b+c)} \leq \frac{2a+b+c}{2} \Rightarrow \sqrt{a(b+c)} \leq \frac{2a+b+c}{2\sqrt{2}} \Rightarrow \frac{1}{\sqrt{a(b+c)}} \geq \frac{2\sqrt{2}}{2a+b+c}</math> Tương tự với hai bất đẳng thức còn lại, ta có:  <math display="block">P \geq 2\sqrt{2} \left( \frac{1}{2a+b+c} + \frac{1}{a+2b+c} + \frac{1}{a+b+2c} \right)</math> Mặt khác theo bất đẳng thức Bunhiacopsky:  <math display="block">\frac{1}{2a+b+c} + \frac{1}{a+2b+c} + \frac{1}{a+b+2c} \geq \frac{(1+1+1)^2}{4a+4b+4c} = \frac{9}{4(a+b+c)}</math> Suy ra: <math>P \geq 2\sqrt{2} \cdot \frac{9}{4(a+b+c)} = \frac{18\sqrt{2}}{4 \cdot 3\sqrt{2}} = \frac{3}{2}</math>  Vậy <math>P \geq \frac{3}{2}</math>. Khi và chỉ khi <math>a = b = c = \sqrt{2}</math></p>	0,5